

Số: 755 /KH-UBND

Gia Lai, ngày 28 tháng 03 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Quyết định số 1716/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Chương trình) trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thực trạng hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 06/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tỉnh Gia Lai có 176 xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, trong đó có 104 xã khu vực I, 29 xã khu vực II và 43 xã khu vực III. Năm 2024 sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, số xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh Gia Lai còn 175 xã¹, tương ứng với 175 trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ). Trong nhiều năm qua cùng với các TTHTCĐ trên địa bàn tỉnh, các TTHTCĐ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã tổ chức được nhiều hoạt động tuyên truyền phổ biến kiến thức, phối hợp tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, phòng chống tệ nạn xã hội...; phối hợp tổ chức các chương trình khuyến công, khuyến nông, khuyến ngư; tham gia mở các lớp xóa mù chữ góp phần củng cố kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tại địa phương. Người tham dự các lớp chuyên đề tại các TTHTCĐ thuộc nhiều đối tượng khác nhau, trong đó có nhiều học viên thuộc đối tượng lao động của các thôn bản tham gia học tập cập nhật kiến thức phục vụ cho công tác sản xuất.

Bên cạnh mặt tích cực của các TTHTCĐ còn có những khó khăn bất cập nhất định như: Ban Giám đốc, cộng tác báo cáo viên của TTHTCĐ không ổn định (còn có thay đổi nhân sự hàng năm), do đó chưa có nhiều kỹ năng, kinh nghiệm và thời gian tập trung cho tổ chức TTHTCĐ; cơ sở vật chất phục vụ cho tổ chức hoạt động còn

¹ Thành phố Pleiku giảm 01 xã khu vực I.

thiếu, việc biệt phái giáo viên sang hoạt động tại TTHTCĐ mới triển khai thực hiện được ở một số đơn vị cấp huyện... nên còn một số TTHTCĐ hoạt động không hiệu quả, chưa phát huy hết vai trò theo đúng chức năng, nhiệm vụ tại địa phương.

2. Đánh giá hiệu quả hoạt động, vai trò trong giai đoạn 2025-2030

- Các TTHTCĐ đã có nhiều đóng góp vào việc triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng xã hội học tập tại địa phương trong giai đoạn 2021-2030.

- Các TTHTCĐ với thế mạnh là đội ngũ cán bộ quản lý hoạt động kiêm nhiệm, là lãnh đạo, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tại địa phương nên nắm bắt đặc điểm tình hình thực tế trên địa bàn, có nhiều thuận lợi trong công tác triển khai các hoạt động bồi dưỡng, tuyên truyền, giao lưu văn hóa...

- Trong giai đoạn 2025-2030, cần phát huy thế mạnh của đội ngũ cán bộ quản lý TTHTCĐ là những người hoạt động kiêm nhiệm trực tiếp đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý tại địa phương để phát huy chức năng, vai trò của các TTHTCĐ; tận dụng các cơ sở vật chất ở địa phương sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã để TTHTCĐ hoạt động hiệu quả.

(Kết quả hoạt động có phụ lục I, II, III kèm theo.)

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và mọi tầng lớp nhân dân về vai trò, nhiệm vụ của TTHTCĐ đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong việc cung ứng các chương trình giáo dục; thúc đẩy học tập suốt đời của người dân, góp phần xây dựng xã hội học tập từ cơ sở.

Tăng cường sự quản lý của các cấp chính quyền, các cơ quan chức năng và sự tham gia của toàn xã hội về nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của TTHTCĐ các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Kiện toàn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý các TTHTCĐ vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đáp ứng được nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

Tăng cường các hoạt động thúc đẩy học tập suốt đời tại TTHTCĐ với nhiều nội dung, hình thức phong phú, phù hợp với phong tục tập quán, điều kiện của mỗi địa phương. Phát huy vai trò của các cơ quan, đoàn thể, tổ chức, cá nhân trong việc tuyên truyền, vận động người dân học tập suốt đời, hỗ trợ hoạt động của TTHTCĐ.

Tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; lồng ghép với các kế hoạch, đề án, dự án, các chương trình mục tiêu có liên quan đang triển khai thực hiện tại tỉnh.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nhằm tạo chuyển biến trong việc tổ chức các chương trình và hoạt động giáo dục của TTHTCĐ tại các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đảm bảo đến năm

2030, người chưa biết chữ được theo học các lớp xóa mù chữ có chất lượng; người lớn tuổi, người lao động có cơ hội theo học chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học, cập nhật kiến thức kỹ năng chuyên giao công nghệ một cách thiết thực, hiệu quả; góp phần vào nâng cao dân trí, tìm việc làm và tạo việc làm, nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống, phát triển kinh tế và tiến bộ xã hội, xây dựng xã hội học tập.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phấn đấu 100% TTHTCD được bổ sung nhân lực để tổ chức hoạt động, trong đó:

- Ít nhất 60% giáo viên của các cơ sở giáo dục thường xuyên, giáo dục chính quy được cử sang hỗ trợ hoạt động tại trung tâm.

- 100% trung tâm phát triển được mạng lưới báo cáo viên, cộng tác viên trong số các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức, doanh nghiệp, bộ đội biên phòng, công an đóng chân trên địa bàn hỗ trợ trung tâm tổ chức và hoạt động.

- Ít nhất 70% trung tâm có nhà giáo nghỉ hưu, già làng, trưởng thôn, sinh viên tình nguyện tự nguyện tham gia hỗ trợ hoạt động tại trung tâm.

b) 100% trung tâm có địa điểm làm việc, có máy tính kết nối internet; 90% trung tâm có tủ sách, có kết nối internet/wifi miễn phí để hỗ trợ người dân học tập.

c) 100% viên chức quản lý, giáo viên, báo cáo viên được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động tại trung tâm; 70% giáo viên, báo cáo viên được tập huấn nâng cao năng lực phát triển học liệu số; 70% tình nguyện viên tham gia hỗ trợ hoạt động của trung tâm được tập huấn về nghiệp vụ chuyên môn phát triển giáo dục cộng đồng.

d) 100% trung tâm sử dụng tài liệu được biên soạn theo Chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyên giao công nghệ; hằng năm huy động ít nhất 10,5% số người trong độ tuổi từ 15 - 60 chưa biết chữ học Chương trình xóa mù chữ giai đoạn 1 và 2% số người trong độ tuổi từ 15 - 60 học Chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2 khi đã hoàn thành xóa mù chữ giai đoạn 1; hằng năm huy động tối thiểu 5% tỉ lệ gia tăng số lượt người trong độ tuổi từ 15 - 60 học Chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu người học tại trung tâm.

đ) Ít nhất 90% trung tâm ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị, tổ chức hoạt động giáo dục, đạt mức độ cơ bản trở lên. 100% trung tâm được bổ sung, cập nhật, dữ liệu vào cơ sở dữ liệu của ngành giáo dục. Ít nhất 80% trung tâm hoặc cơ sở giáo dục được giao thực hiện Chương trình xóa mù chữ sử dụng tài liệu xóa mù chữ điện tử và các bài giảng điện tử để học viên lớp xóa mù chữ có thể học mọi nơi, mọi lúc.

IV. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Phạm vi: Trung tâm học tập cộng đồng thuộc các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trong phạm vi tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng: Trung tâm học tập cộng đồng thuộc các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; cán bộ quản lý, giáo viên, báo cáo viên, già làng, trưởng bản và những người tình nguyện tham gia quản lý, hỗ trợ hoạt động; học viên theo học xóa mù chữ và theo học chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu người học; cập nhật kiến thức, kỹ năng; chuyển giao công nghệ tại TTHTCĐ tại các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2025 đến năm 2030.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Truyền thông nâng cao nhận thức và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo trung tâm học tập cộng đồng

a) Truyền thông nâng cao nhận thức

- Truyền thông về vai trò, nhiệm vụ của TTHTCĐ cho đồng bào dân tộc thiểu số trong việc cung ứng các chương trình giáo dục; thúc đẩy học tập suốt đời của người dân, góp phần xây dựng xã hội học tập từ cơ sở.

- Tăng cường các hoạt động thúc đẩy học tập suốt đời tại TTHTCĐ thông qua tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam và Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời hàng năm; xây dựng không gian văn hóa, học tập cộng đồng gắn liền với phong tục, tập quán của người dân tại các thôn, làng, nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng, khu dân cư, nhà truyền thống; phát huy vai trò của già làng, trưởng bản, người có uy tín trong việc tuyên truyền, vận động người dân học tập suốt đời, hỗ trợ hoạt động của TTHTCĐ.

b) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền địa phương

- Các cấp chính quyền từ tỉnh đến cơ sở tích cực xây dựng kế hoạch truyền thông giáo dục, phổ biến, quán triệt quan điểm chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng đến đảng viên và nhân dân về thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; thông qua hoạt động tại TTHTCĐ giúp người dân học tập, phát triển kinh tế gia đình, tăng cao năng suất lao động.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết: Phát hiện các vấn đề mới phát sinh cần xử lý kịp thời; phát hiện, chia sẻ kinh nghiệm và nhân rộng các điển hình hoạt động hiệu quả của các TTHTCĐ, giữa các địa phương; tổ chức thực hiện kiểm tra, thanh tra định kỳ và đột xuất trong quản lý, tổ chức hoạt động của TTHTCĐ.

2. Thực hiện cơ chế, chính sách đối với trung tâm học tập cộng đồng

- Kiện toàn tổ chức của trung tâm theo đúng quy định để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện đúng chế độ, chính sách đối với cán bộ chuyên trách hoặc bán chuyên trách, cán bộ hợp đồng tham gia quản lý trung tâm; chính sách hỗ trợ giáo viên được cử sang hỗ trợ hoạt động trong các TTHTCĐ, cơ chế hỗ trợ kinh phí động viên các nhà giáo đã nghỉ hưu, già làng, trưởng thôn tự nguyện tham gia các hoạt động tại TTHTCĐ.

3. Nâng cao năng lực và hiệu quả thực hiện các chương trình giáo dục tại trung tâm học tập cộng đồng

- Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giám đốc trung tâm theo khung năng lực quản lý TTHTCĐ; tập huấn về đổi mới phương pháp dạy học người lớn/giáo dục cộng đồng, phương pháp dạy xóa mù chữ gắn với lao động sản xuất và phát triển kinh tế cho giáo viên, báo cáo viên, già làng, trưởng thôn, công an, bộ đội biên phòng.

- Chuẩn hóa quy trình tổ chức thực hiện Chương trình xóa mù chữ trong các TTHTCĐ theo hướng phối kết hợp với các cơ sở giáo dục, lực lượng hỗ trợ khác.

- Phối hợp hoạt động giữa TTHTCĐ với trung tâm văn hóa thể thao cấp xã trong việc duy trì, phát huy và thúc đẩy các nét văn hóa, di sản và bản sắc cộng đồng các dân tộc thiểu số thông qua các lớp học của người dân tại TTHTCĐ.

4. Huy động nguồn lực cho trung tâm học tập cộng đồng

- Củng cố, xây dựng và hỗ trợ cơ sở vật chất và các trang thiết bị tối thiểu để trung tâm đủ năng lực hoạt động. Thúc đẩy phối kết hợp giữa trung tâm tại các xã biên giới có đồn Biên phòng trong việc vận động, huy động người học Chương trình xóa mù chữ.

- Xây dựng mô hình “Tổ liên gia xóa mù chữ” hướng dẫn, dạy học xóa mù chữ tại nhà dân tại các cụm dân cư, các vùng thưa dân cư. Xây dựng cơ chế hỗ trợ đoàn thanh niên, hội phụ nữ, hội nông dân, hội cựu giáo chức tại địa phương, những người tự nguyện tham gia hướng dẫn, hỗ trợ dạy học xóa mù chữ tại khu vực người học sinh sống.

- Khuyến khích cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn tỉnh kết nối với ít nhất một TTHTCĐ để hỗ trợ hoạt động, giới thiệu sinh viên tình nguyện, cung cấp nguồn học liệu, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và những người tình nguyện tham gia hoạt động tại TTHTCĐ.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động tại trung tâm học tập cộng đồng

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu toàn ngành giáo dục; tăng cường sử dụng phần mềm quản lý trung tâm; từng bước khai thác hạ tầng số, trang thiết bị, đường truyền để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa bài giảng và cung ứng các chương trình giáo dục, nhất là Chương trình xóa mù chữ cho người dân.

- Đẩy mạnh việc cung cấp nguồn học liệu số thông qua môi trường internet; các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có trách nhiệm phối hợp với TTHTCĐ trên địa bàn trong việc cung cấp nguồn học liệu để hỗ trợ đáp ứng nhu cầu học tập của người dân.

6. Xây dựng trung tâm học tập cộng đồng điển hình

Lựa chọn, chỉ đạo đầu tư một số TTHTCĐ điển hình, huy động nguồn lực phù hợp với địa phương, làm cơ sở nhân rộng điển hình, lan tỏa để học tập cách hay, làm sáng tạo và hiệu quả.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí

- Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Nguồn lồng ghép từ các chương trình mục tiêu quốc gia; Nguồn kinh phí hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

2. Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ và giải pháp, các Sở, ban, ngành liên quan và UBND các địa phương xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp chung vào dự toán ngân sách hàng năm của đơn vị, địa phương trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên tại các trung tâm học tập cộng đồng nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động toàn diện của các TTHTCĐ.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình của các địa phương. Tổ chức tổng kết Chương trình vào năm 2030 và đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu trong việc tổ chức thực hiện Chương trình.

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban, ngành liên quan và UBND các địa phương tổ chức triển khai các nhiệm vụ, kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình.

- Theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao thực hiện các giải pháp để tăng cường hiệu quả hoạt động của các TTHTCĐ trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc tập huấn cho các già làng, trưởng thôn trong công tác tham gia hỗ trợ hoạt động của TTHTCĐ tại các thôn, làng biên giới, xã đặc biệt khó khăn.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban, ngành liên quan và UBND các địa phương tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách hiện hành.

- Ưu tiên cân đối kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong Chương trình theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động xóa mù chữ cho đồng bào dân tộc thiểu số khu vực biên giới; vận động học sinh bỏ học đến trường, người lớn tuổi mù chữ tham gia học Chương trình xóa mù chữ.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động để đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi chưa biết chữ tích cực tham gia học tập xóa mù chữ và tiếp tục triển khai hoạt động “Cán bộ, chiến sĩ Quân đội nâng bước em tới trường”. Phát huy truyền thống hiếu học của dân tộc, khơi dậy tinh thần tự học, nhu cầu học tập suốt đời của đồng bào các dân tộc ở khu vực biên giới; tạo chuyển biến cơ bản trong công tác xóa mù chữ, tái mù chữ và xây dựng xã hội học tập.

- Bồi dưỡng kiến thức và kinh nghiệm làm công tác xóa mù chữ cho đội ngũ cán bộ, chiến sĩ; tích cực tham gia hoạt động của các TTHTCĐ.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Hướng dẫn các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tại các địa phương đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp, việc triển khai thực hiện, kết quả đạt được đối với Chương trình.

6. Các sở, ban, ngành liên quan

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình.

- Nghiên cứu, lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình, chỉ đạo địa phương khi tổ chức các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn liên quan trực tiếp tới người dân được tổ chức thông qua TTHTCĐ.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình Gia Lai, Báo Gia Lai

Xây dựng kế hoạch triển khai Chương trình; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo để tuyên truyền và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện Chương trình; Tăng cường thời lượng, chất lượng tin, bài nhằm nâng cao nhận thức để huy động người học theo học các chương trình giáo dục thường xuyên TTHTCĐ.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện Chương trình; chỉ đạo các đơn vị thành viên tham gia với đơn vị chủ trì và các đơn vị liên quan xây dựng các hoạt động tuyên truyền, vận động người dân tích cực tham gia học tập thường xuyên, liên tục, học suốt đời thông qua các TTHTCĐ.

9. Ủy ban nhân dân các địa phương

Căn cứ Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/2/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư (trong đó có chủ trương nghiên cứu, xây dựng đề án sáp nhập tỉnh, bỏ cấp huyện và tiếp tục sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã); Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/2/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư (trong đó có chủ trương rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước) và chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư ngày 14/3/2025 về thống nhất chủ trương sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp, xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp (cấp tỉnh và

cấp cơ sở) trong đó có phương án sáp nhập một số tỉnh, bỏ cấp huyện và sáp nhập nhiều xã. Theo đó, các địa phương chủ động kiện toàn cơ cấu, tổ chức của TTHTCĐ theo quy định chung; tận dụng cơ sở vật chất tại địa phương khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã để TTHTCĐ hoạt động, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch.

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch này theo thẩm quyền được giao, cân đối bố trí ngân sách của địa phương để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách hiện hành; thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; quan tâm, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị thiết yếu, nhân lực để TTHTCĐ hoạt động hiệu quả (theo điều kiện thực tế và khả năng của địa phương).

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục cử giáo viên hỗ trợ hoạt động của TTHTCĐ; xây dựng cơ chế hỗ trợ động viên, khuyến khích già làng, trưởng thôn, nhà giáo nghỉ hưu, người tình nguyện hỗ trợ hoạt động của TTHTCĐ.

- Cân đối nhân lực và ngân sách của địa phương bố trí đội ngũ cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách hoặc giáo viên tham gia quản lý, xây dựng kế hoạch hoạt động, làm công tác chuyên môn tại các TTHTCĐ (theo điều kiện thực tế và khả năng của địa phương).

(Danh mục nhiệm vụ của địa phương tại Phụ lục IV kèm theo.)

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Định kỳ trước ngày 05/12 hàng năm, các sở, ban, ngành liên quan và địa phương báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, tham mưu báo cáo theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo để xử lý theo thẩm quyền; nếu vượt thẩm quyền tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Các hội, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, NC, KGVX.h

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thanh Lịch